

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 10 /SXD-QLHĐXD

Gia Lai, ngày 07 tháng 01 năm 2014


V/v đính chính phụ lục 1 và phụ
lục 2 Hướng dẫn số 645/SXD-QLHĐXD
ngày 25/11/2013 của Sở Xây dựng V/v lập
và điều chỉnh dự toán xây dựng công trình
theo mức lương tối thiểu mới từ ngày
01/01/2014

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các chủ đầu tư xây dựng công trình;
- Các đơn vị tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Ngày 25/11/2013 Sở Xây dựng có Hướng dẫn số 645/SXD-QLHĐXD Hướng dẫn V/v lập và điều chỉnh dự toán xây dựng công trình theo mức lương tối thiểu mới từ ngày 01/01/2014. Để tránh nhầm lẫn trong tính toán của bảng tổng hợp dự toán ở mục 2.2 phụ lục 1 và phụ lục 2 của Hướng dẫn số 645/SXD-QLHĐXD (*Bđt được thay là B1*). Nay sở Xây dựng đính chính và làm rõ mục 2.2 của phụ 2 phụ lục Hướng dẫn số 645/SXD-QLHĐXD kèm theo văn bản này để các đơn vị thực hiện đúng quy định ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLHĐXD. 

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Kim Đại

Phụ lục 1
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 645 /SXD-QLHĐXD, ngày 25/11 /2013.
của Sở Xây dựng Gia Lai)

Tổng hợp dự toán chi phí xây dựng

TT	Khoản mục chi phí	cách tính	Ký hiệu
I	Chi phí trực tiếp		
1	Chi phí vật liệu		VL
2	Chi phí nhân công	$B_1 + B_2$	NC
2.1	Điều chỉnh nhân công trong dự toán	$B_{dt} \times K^{DC}_{NCXD,SC,LĐ}$	B_1
2.2	Phụ cấp khu vực nhân công	$B_1 \times K_{KV}$	B_2
3	Chi phí máy thi công	$C_1 \times K_{KVTLM} \times K^{DC}_{MTCXD,SC,LĐ}$	M
	Chi phí máy theo dự toán	C_{dt}	C_1
4	Trực tiếp phí khác	$(VL+NC+M) \times \text{tỷ lệ quy định}$	TT
	Chi phí trực tiếp	$VL + NC + M + TT$	T
II	Chi phí chung	$T \times \text{tỷ lệ quy định}$	C
III	Thu nhập chịu thuế tính trước	$(T + C) \times \text{tỷ lệ quy định}$	TL
	Chi phí xây dựng trước thuế	$(T + C + TL)$	G
IV	Thuế giá trị gia tăng	$G \times T^{GTGT-XD}$	G^{TGT}
	Chi phí xây dựng sau thuế	$G + G^{TGT}$	G^{XD}
V	Chi phí nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công	$G \times \text{tỷ lệ} \times (1 + T^{GTGT-XD})$	G_{XDNT}
	Tổng cộng	$G^{XD} + G_{XDNT}$	G_{XD}

Ghi chú:

B_{dt} : Chi phí nhân công trong dự toán xây dựng, sửa chữa, lắp đặt.

$K^{DC}_{NCXD,SC,LĐ}$: Hệ số điều chỉnh nhân công trong dự toán xây dựng, sửa chữa và lắp đặt trong xây dựng.

K_{KV} : Hệ số phụ cấp khu vực tại nơi xây dựng công trình.

C_{dt} : Chi phí máy thi công trong dự toán xây dựng.

K_{kvtlm} : Hệ số phụ cấp khu vực thợ lái máy làm việc tại vị trí nơi xây dựng công trình.

$K^{DC}_{MTCXD,SC,LĐ}$: Hệ số điều chỉnh máy thi công trong dự toán xây dựng, sửa chữa, lắp đặt trong xây dựng công trình.

Nếu sử dụng tiền lương ngày công trong bảng phụ lục số 3 của hướng dẫn 645/SXD-QLHĐXD ngày 25/11/2013 thì $B_1 = B_{dt}$.

Phụ lục 2
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 645 /SXD-QLHĐXD, ngày 25/11/2013
của Sở Xây dựng Gia Lai)

Tổng hợp dự toán chi phí khảo sát xây dựng

TT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Ký hiệu
I	Chi phí trực tiếp	$VL+NC+M$	A
1	Chi phí vật liệu		VL
2	Chi phí nhân công	$B_1 + B_2$	NC
2.1	Điều chỉnh nhân công trong dự toán	$B_{dt} \times K^{DC}_{NCKSXĐ}$	B_1
2.2	Phụ cấp khu vực nhân công	$B_1 \times K_{KV}$	B_2
3	Chi phí máy khảo sát	$C_1 \times K_{KVTLM} \times K^{DC}_{MKSXĐ}$	M
	Chi phí máy theo dự toán	C_{dt}	C_1
II	Chi phí chung	$NC \times \text{tỷ lệ quy định}$	C
III	Thu nhập chịu thuế tính trước	$(A + C) \times \text{tỷ lệ quy định}$	D
IV	Chi phí lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng	$(A+C+D) \times \text{tỷ lệ quy định}$	E
V	Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng	$(A+C+D) \times \text{tỷ lệ quy định}$	F
VI	Chi phí chỗ ở tạm thời	$(A+C+D) \times \text{tỷ lệ quy định}$	I
VII	Chi phí vận chuyển máy, thiết bị khảo sát đến công trình(nếu có)	Có thể xác định theo phương án vận chuyển	K
	Chi phí khảo sát trước thuế	$A+C+D+E +F+I+K$	G
VIII	Thuế giá trị gia tăng	$G \times T^{GTGT-XĐ}$	G^{TGT}
IX	Chi phí khảo sát sau thuế	$G + G^{TGT}$	G^{KS}

Ghi chú:

B_{dt} : Chi phí nhân công theo dự toán khảo sát.

$K^{DC}_{NCKSXĐ}$: Hệ số điều chỉnh nhân công khảo sát xây dựng

$$(K^{DC}_{NCKSXĐ} = K^{DC}_{NCXD,SC,LD}).$$

K_{KV} : Hệ số phụ cấp khu vực nhân công khảo sát xây dựng tại nơi khảo sát.

C_{dt}: Chi phí máy trong dự toán khảo sát xây dựng.

K_{KVTLM}: Hệ số phụ cấp khu vực thợ máy khảo sát làm việc tại vị trí nơi khảo sát xây dựng công trình.

K^{ĐC}_{MKSXD}: Hệ số điều chỉnh máy thi công trong công tác khảo sát xây dựng công trình ($K^{\text{ĐC}}_{\text{MKSXD}} = K^{\text{ĐC}}_{\text{MTCXD,SC,LĐ}}$).

Nếu sử dụng tiền lương ngày công trong bảng phụ lục số 4 và phụ lục số 5 hướng dẫn 645/SXD-QLHĐXD ngày 25/11/2013 thì $B_1 = B_{dt}$.